Thanh khoản tăng

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30Index có phiên điều chỉnh thứ 3 liên tiếp khi áp lực bán xuất hiện ngay từ đầu phiên, theo đó chỉ số giảm mạnh 2.24% về mức 1,813 điểm. Có 27 cổ phiếu thành phần điều chỉnh với tâm điểm là GVR, mã này giảm sàn. Bên cạnh đó, áp lực bán còn xuất hiện trên các mã VPB (-6.10%), VCB (-4.80%), FPT (-4.74%), VRE (-4.57%), LPB (-4.43%), TCX (-4.36%), và BID (-4.19%). Ở chiều ngược lại, lực cầu duy trì trên các mã VIC (+0.41%) và VJC (+0.53%).

Đồ thị VN30 Future: Thanh khoản tăng

Tâm lý thị trường tiếp tục trở nên tiêu cực với cây nến đỏ thân dài xuất hiện trong phiên. Hợp đồng hình thành đáy mới hàm ý về xu hướng giảm có thể đã quay lại.

Tuy thanh khoản gia tăng và lực cầu bắt đáy xuất hiện khi hợp đồng kiểm định vùng đáy tháng 07/2026, nhưng các tín hiệu tiêu cực đã xuất hiện khi hợp đồng đóng cửa dưới đường trung bình 10 và 20 kỳ. Vì thế, khả năng xu hướng giảm có thể còn tiếp tục trong những phiên tới.

Một nhịp hồi có thể xuất hiện trong phiên tới do sự suy giảm mạnh trong phiên hôm qua. Nhưng nhà đầu tư cần theo dõi thêm các tín hiệu xác nhận trước khi mở lại các vị thế mới.

Trong phiên tới, vùng 1,800-1,820 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn, vùng này trùng với đáy tháng 07/2026. Trong khi vùng 1,900-1,940 điểm sẽ là kháng cự mạnh.

Chiến lược đầu tư

Tín hiệu tiêu cực đang xuất hiện với phiên giảm mạnh. Vì thế, nhà đầu tư cần thận trọng quan sát thị trường trước khi mở lại các vị thế mới.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai (điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.tri hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,813.4	-2.2				
VN30F1M	1,818.0	-2.2	229,048.0	34,427.0	1,816.9	11/19/2026
VN30F2M	1,815.1	-2.5	727.0	2,294.0	1,821.2	12/17/2026
VN30F1Q	1,817.1	-2.1	79.0	353.0	1,852.4	3/18/2027
VN30F2Q	1,812.1	-2.2	53.0	47.0	1,862.0	6/17/2027

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Research Dept
Research@kisvn.vn

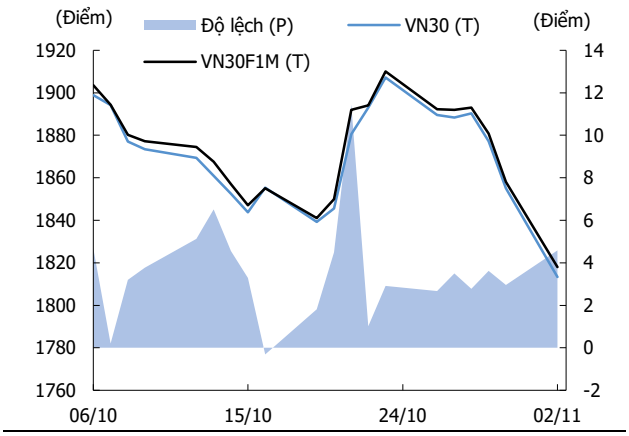
VUI LÒNG THAM KHẢO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30F1M



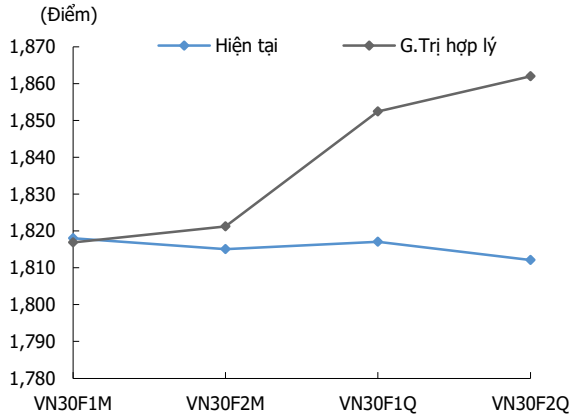
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 2. Độ lệch



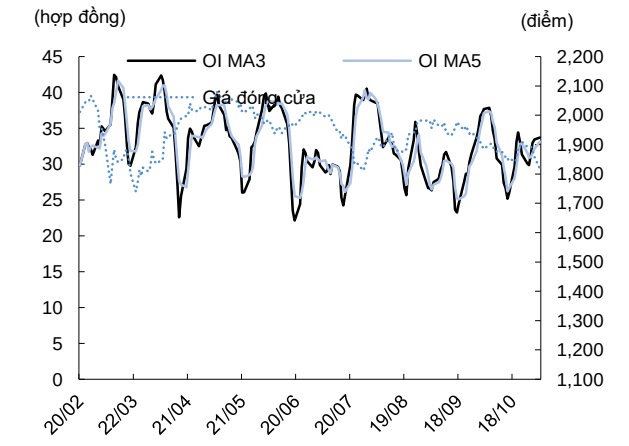
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai



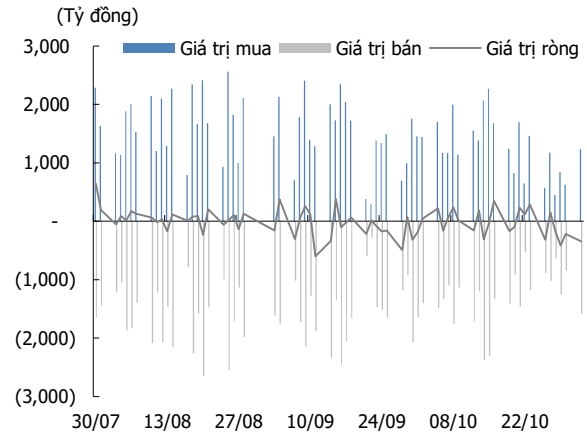
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 4. Hợp đồng mở



Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày



Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài
ACB	ACB	Ngân hàng	117,829.8	1.9	20,300	-3.3	7.3		8.5	27.2
BID	BIDV	Ngân hàng	248,904.4	3.9	32,000	-4.2	7.5	1.3	3.7	17.3
BSR	VietinBank	Ngân hàng	135,697.8	2.2	27,100	-1.8	4.9		10.6	
CTG	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	231,066.6	3.7	29,750	-1.8	5.4		7.4	25.4
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	94,663.5	1.5	50,200	-4.7	9.2	2.2	6.7	38.8
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	185,797.1	2.9	77,000	-1.3	12.6		1.4	2.3
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	116,400.0	1.8	29,100	-6.9	13.7		2.5	0.7
HDB	HDBank	Ngân hàng	142,500.2	2.3	21,900	-2.2	7.2		15.3	22.9
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	172,237.5	2.7	20,400	-2.9	6.4	1.2	19.3	20.9
LPB	LPBank	Ngân hàng	103,061.2	1.6	34,500	-4.4	8.5	2.2	2.4	0.8
MBB	MBBank	Ngân hàng	188,789.1	3.0	18,750	-2.8	5.6		12.3	23.2
MCH	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	174,538.6	2.8	133,500	-1.1	23.9	9.6	0.5	
MSN	Thế giới di động	Bán lẻ	101,350.0	1.6	69,400	-0.9	11.1	2.4	4.7	23.1
MWG	Petrolimex	Dầu khí	106,840.3	1.7	72,400	-2.2	10.8	3.0	2.9	47.5
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	53,482.9	0.8	41,700	-1.7	11.9	2.6	0.5	58.4
SHB	SHB	Ngân hàng	55,574.5	0.9	10,400	-2.3	3.7		43.8	3.5
SSB	SeABank	Ngân hàng	51,432.0	0.8	15,000	-0.3	16.3		2.7	0.2
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	56,348.6	0.9	18,850	-2.3	12.4		20.5	32.4
STB	Sacombank	Ngân hàng	122,727.5	1.9	65,100	-1.8	26.9	1.9	3.2	14.7
TCB	Techcombank	Ngân hàng	227,468.3	3.6	21,400	-0.9	7.9	1.2	25.7	22.5
TCX	TPBank	Ngân hàng	87,561.6	1.4	26,300	-4.4	14.1	1.8	2.6	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	447,864.2	7.1	53,600	-4.8	10.8	1.8	4.3	20.8
VHM	Vinhomes	Bất động sản	509,319.1	8.1	62,000	-1.6	5.3	1.8	8.9	8.1
VIB	VIBBank	Ngân hàng	50,692.5	0.8	13,600	-1.4	6.6	1.0	5.6	4.8
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,878,449.1	29.8	242,000	0.4	43.2	9.7	4.3	2.8
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	101,751.2	1.6	132,300	0.5	45.6		1.1	6.6
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	117,037.5	1.9	56,000	-1.6	11.4	3.4	2.9	50.4
VPB	VPBank	Ngân hàng	215,500.0	3.4	21,550	-6.1	6.9	1.2	20.7	24.9
VPL	Vinpearl	Du lịch và Giải trí	161,576.4	2.6	90,100	0.0	46.5	3.5	0.9	1.0
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	52,149.7	0.8	22,950	-4.6	7.1	1.0	4.6	11.7

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.